

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2017



1. Đặc điểm tình hình

Theo nhận định của Trung tâm khí tượng thủy văn Trung ương, trong cả mùa bão năm 2017 có khoảng 13-15 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên Biển Đông, nhiều hơn so với TBNN (khoảng 12 cơn). Dự báo có khoảng 3-4 cơn bão, ATNĐ đổ bộ, ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Thời kỳ mưa nhiều, tập trung có khả năng muộn và ngắn hơn so với TBNN. Lượng mưa trong tháng 5 và tháng 9-10/2017 thấp hơn TBNN từ 10-30% cùng kỳ. Nhiệt độ trung bình từ tháng 5-10/2017 phổ biến cao hơn TBNN, nắng nóng tại các khu vực trên toàn quốc có xu hướng không gay gắt và ít có khả năng kéo dài.

2. Những thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Thành Ủy, HĐND, UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo sát sao trong chỉ đạo sản xuất trồng trọt, ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất của UBND thành phố và các cấp huyện phát huy hiệu quả cao.

- Các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật thâm canh, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, cơ giới hóa trong sản xuất nhất là trong làm đất, chăm sóc, thu hoạch tiếp tục được ứng dụng nhanh trên địa bàn.

- Nhiều địa phương đã dồn thửa, đổi ruộng xong, diện tích canh tác tập trung theo ô thửa khá lớn thuận lợi cho việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất. Nhiều vùng trồng cây vụ Đông đã hình thành

vùng sản xuất lớn mang tính hàng hóa, thúc đẩy các địa phương khác học tập, phát triển theo.

b) Khó khăn

- Diễn biến thời tiết bất thường, nắng nóng, mưa lớn gây úng ngập ở đầu vụ, đổ lúa ở cuối vụ, khó trồng cây vụ Đông sớm.

- Việc áp dụng cơ giới hóa vào thu hoạch, làm đất và gieo cấy đã có bước chuyển biến tích cực tuy nhiên diện tích sử dụng máy cấy vẫn còn ít.

- Lực lượng lao động còn thiếu ở thời điểm cao độ thu hoạch Xuân - gieo cấy lúa Mùa và trồng cây vụ Đông.

3. Kế hoạch sản xuất vụ Mùa 2017

Tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa phần đầu đạt: 118.780 ha, trong đó:

- Lúa: 98.860 ha, năng suất phần đầu đạt: 55 tạ/ha, sản lượng: 543.730 tấn;

- Rau màu: 19.920 ha, gồm: Ngô 4.900 ha, năng suất 49,3 tạ/ha, sản lượng 20.295 tấn; Lạc 815 ha, năng suất 23,1 tạ/ha, sản lượng 1.330 tấn; Đậu tương 1.468 ha, năng suất 19,9 tạ/ha, sản lượng 3.885 tấn; Rau đậu các loại 8.965 ha, năng suất 200,5 tạ/ha, sản lượng 179.729 tấn; Khoai lang 458 ha; hoa, cây cảnh 1.850 ha; cây khác 1.464 ha.

3.1. Cây lúa

a) Tăng tỷ lệ lúa năng suất, chất lượng cao:

Giống lúa thuần năng suất cao: KD, Thiên ưu 8, TBR36,45..., các giống thuần khác: 52%;

Giống lúa chất lượng cao: lúa thơm (BT7 kháng bạc lá, HT1, HDT8, TL6 ...) và lúa nếp (nếp cái hoa vàng, nếp 97, nếp 87, nếp vàng 1..): đạt khoảng 38%

Các giống lúa lai (Nhị ưu 838, TH3-3, TH3-5, GS9, ...): 10%.

Dự phòng giống cực ngắn ngày: DT122, PC6, CN2...phục hồi diện tích ngập úng sau mưa bão.

b) Thực hiện đúng thời vụ:

Thu hoạch nhanh gọn lúa xuân, làm đất cấy ngay lúa mùa: thực hiện khẩu hiệu "xanh nhà hơn già đồng", "lúa chín hoa ngâu", "thu hoạch đến đâu làm đất và gieo cấy ngay đến đó". Phần

đầu gieo cấy trà cực sớm và sớm xong trước 30/6 và thu hoạch trước 30/9 đạt 70% diện tích để tăng hiệu quả phòng chống úng và đảm bảo diện tích trồng cây vụ Đông.

Thời vụ: Trà cực sớm và sớm chiếm 70% diện tích (79.200 ha), gieo mạ từ 5-15/6, cấy 17/6-23/6; trà trung (30%) gieo mạ từ 10-20/6, cấy 25/6-5/7; gieo thẳng từ 15-30/6. Phần đầu đến 5/7 toàn thành phố cấy cơ bản xong lúa vụ Mùa.

c) Thực hiện tốt các biện pháp thâm canh:

Mở rộng diện sử dụng hạt giống có chất lượng tốt, gieo mạ thưa và chăm sóc đúng kỹ thuật. Chỉ đạo chặt chẽ giữa khâu làm đất và gieo mạ để cấy mạ non, khi mạ có 2,5 - 3 lá, cấy 1-2 dảnh/khóm, mật độ cấy 25-35 khóm/m². Mở rộng diện tích lúa cấy bằng máy. Làm cỏ, bón phân thúc sớm, bón phân cân đối, hợp lý, không bón thừa đạm, đặc biệt ở các huyện có diện tích chân trũng (Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thường Tín, Thanh Oai). Sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp, phân bón chuyên dùng. Chủ động điều tiết nước theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng.

d) Chuẩn bị tốt phương tiện phòng chống úng:

Đẩy mạnh công tác duy tu duy trì, quản lý vận hành an toàn, khai thác tối đa năng lực của hệ thống công trình thủy lợi hiện có. Chuẩn bị đủ vật tư, phương tiện, nhân lực đáp ứng yêu cầu xử lý sự cố theo phương châm "4 tại chỗ". Đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, đặc biệt là hồ chứa và hệ thống cống dưới đê.

Triển khai công tác ứng trực, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mực nước trên các sông, hồ; chủ động tiêu kiệt nước đê trong đồng và các trục kênh, mương, sông, ao, hồ, đầm v.v.. trước khi có mưa úng. Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và tình hình thực tiễn để xây dựng kế hoạch chống hạn đầu vụ Mùa 2017 chủ động đối phó với các yếu tố cực đoan có thể xảy ra đối với vùng cao (khu vực Sóc Sơn, Thạch Thất, Quốc Oai, Phúc Thọ).

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để kịp thời điều tiết nước tưới, tiêu một cách linh hoạt và chủ động đảm bảo công tác chống hạn đầu vụ. Trong công tác phòng, chống úng, ngập đảm bảo sản xuất vụ Mùa 2017 thực hiện phương châm lấy phòng là chính, chống phải kịp thời và có hiệu quả, khẩn trương tiêu kiệt nước đê trên mặt ruộng và trên các tuyến kênh tiêu khi có dự báo bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn trên địa bàn Thành phố;

Chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng... và xây dựng biện pháp cụ thể phòng, chống úng đối với từng vùng, từng công trình trọng điểm.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá toàn bộ các công trình thủy lợi trước mùa mưa lũ; triển khai việc sửa chữa các công trình chống úng, bảo dưỡng máy móc, thiết bị; giải toả ách tắc dòng chảy trên các sông, trục tiêu, kênh; nạo vét, khơi thông bể hút các trạm bơm tiêu, vận hành thử các trạm bơm tiêu, các cống tiêu. Chuẩn bị đủ vật tư, phương tiện, nhân lực đáp ứng yêu cầu xử lý sự cố theo phương châm "4 tại chỗ".

3.2. Cây màu

Đậu tương: gieo trồng các giống đậu tương DT84, DT26, DT51, Đ8, .. để làm giống cho vụ Đông.

Ngô: sử dụng giống ngô lai, nhóm giống ngắn và trung ngày: NK4300, LVN4, LVN99,...; nhóm giống dài ngày gồm: LVN10, LVN98, CP999, NK6326,... nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, MX4, MX10, Wax44.

Thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật của từng cây trồng.

3.3. Những giải pháp chủ yếu

Để thực hiện tốt kế hoạch diện tích, năng suất cây trồng vụ Mùa, cần tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các giải pháp giải pháp về kỹ thuật như sau:

- Thực hiện cơ cấu giống lúa phù hợp trong vụ Mùa: ổn định tỷ lệ giống lúa chất lượng cao chống chịu khá với sâu bệnh, nhất là chống chịu bệnh bạc lá và rầy nâu. Những vùng thường xuyên bị nhiễm bệnh bạc lá cần giảm cơ cấu giống lúa Bắc thơm 7, thay thế bằng những giống lúa khác (HT1, HDT8, TBR225, nếp vàng1, ...)

- Đảm bảo thời vụ gieo cấy: gieo cấy trà cực sớm và sớm xong trước 30/6 để tăng hiệu quả phòng chống úng, phòng tránh sâu đục thân hại lúa khi trổ, thu hoạch trước 30/9 đạt 70% diện tích để đảm bảo diện tích cây trồng vụ Đông.

- Về chăm sóc: Khai thác mọi nguồn phân hữu cơ bón lót cho lúa, những chân ruộng chua bón thêm vôi bột từ 10-15kg/sào khi bừa cấy.

Sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp loại chuyên dùng cho lúa, bón theo hướng dẫn của nhà sản xuất từng loại phân, từng loại đất, từng giống lúa; Bón đủ phân Kali cho lúa, nhất là giai đoạn đón đồng. Thăm đồng thường xuyên, dự tính, dự báo sâu bệnh chính xác, sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc 4 đúng./.

Sở Nông nghiệp & PTNT

LỢN THỊT RỨT GIÁ - NGUY CƠ BÙNG PHÁT DỊCH BỆNH CAO



Những ngày gần đây, ngành chăn nuôi lợn “lao đao” do giá lợn trên thị trường xuống nhanh đến mức thấp kỷ lục chưa từng có trong vòng khoảng 30 năm trở lại đây. Theo ông Nguyễn Trọng Long – Chủ nhiệm HTX chăn nuôi Hoàng Long (Thanh Oai – Hà Nội) tại thời điểm này giá cửa trại ở khu vực huyện Thanh Oai, Mỹ Đức chỉ còn khoảng 19.000 – 22.000 đồng/kg. Với giá tại thời điểm hiện tại người chăn nuôi có thể bị lỗ từ 1.500.000 đến 2.000.000 đồng/con. Đặc biệt hệ lụy về nguy cơ bùng phát dịch bệnh trên đàn lợn là quá cao.

Một số nguyên nhân cụ thể có thể dịch bệnh xảy ra đó là:

Khi giá bán lợn xuống thấp lại khó bán người dân bước đầu tính toán sẽ giảm chi phí đầu vào. Nếu là chăn nuôi nông hộ sẽ chăn nuôi theo phương thức cầm chừng, duy trì đàn để chờ giá lên và chờ tiêu thụ hoặc bán tháo. Từ đây sẽ giảm thức ăn, giảm chi phí cả về các loại thuốc sát trùng, vắc xin phòng bệnh.

Vì nuôi cầm chừng nên các quy trình chăn nuôi cũng bị xem nhẹ, về tâm lý lúc lợn giá cao, người chăn nuôi hàng ngày rất chú ý đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, đảm bảo chế độ ăn nghỉ, bổ sung các loại khoáng, vitamin để tăng trọng nhanh. Chế độ dinh dưỡng không đảm bảo làm sức đề kháng của lợn giảm, khả năng lợn mắc bệnh cao lên là điều chắc chắn.

Giảm chi phí đầu vào trong đó có việc giảm các loại thuốc sát trùng, vắc xin phòng bệnh. Mặt khác khi nuôi cầm chừng, nuôi kéo dài thời gian thời gian miễn dịch của các loại vắc xin đã hết nhưng người chăn nuôi sẽ bỏ qua việc tiêm phòng định kỳ đợt tiếp theo cùng với việc phun thuốc sát trùng giảm, đây là cơ hội để các loại mầm bệnh tấn công vào cơ thể lợn. Bên cạnh đó việc vận chuyển, lưu thông, thậm chí ở một số nơi vì lợn quá rẻ nên người chăn nuôi bỏ đói, lợn con không xuất bán được có thể sẽ ốm chết, một số người dân thiếu ý thức vứt xác lợn chết ra nơi công cộng, kênh, mương, bãi rác thải.

Tất cả những nguyên nhân trên sẽ là một nguy cơ phát sinh bệnh trên đàn lợn cũng là nguy cơ bùng phát dịch bệnh quá cao, một số bệnh có thể xuất hiện như tụ huyết trùng, dịch tả, lở mồm long móng, tai xanh....

Để khắc phục tình trạng trên, trong bối cảnh này các cơ quan quản lý, chuyên ngành, chính quyền, người chăn nuôi cần thực hiện tốt một số giải pháp:

Tạo điều kiện để người chăn nuôi vay vốn nhằm giữ đàn, có điều kiện bù đắp giảm chi phí đầu vào, thực hiện tốt các quy trình chăn nuôi để nâng cao sức đề kháng, không bỏ đói lợn. Các cơ sở chăn nuôi lớn, sử dụng hệ thống điện cần được hỗ trợ vốn để giảm chi phí, gánh nặng về điện, nước, trang thiết bị vật dụng chuồng nuôi. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nâng cao công suất hoạt động tăng nguồn dự trữ thực phẩm trong thời gian tới.

Các cấp chính quyền và ngành Thú y tăng cường thực hiện việc tổ chức tiêm phòng và tổng vệ sinh tiêu độc, không chủ quan lơ là, đặc biệt tập trung cao ở những vùng chăn nuôi lớn. Nơi nguy cơ lây nhiễm cao, đã có ổ dịch, nơi có chợ kinh doanh buôn bán lợn. Tăng cường tuyên truyền để người dân thực hiện tốt quy trình về chăn nuôi, không bỏ đói lợn, kịp thời khai báo khi có lợn ốm chết, tuyệt đối không vứt xác lợn chết ra nơi công cộng, nơi bãi rác, kênh, mương. Từ các thôn xóm cần tăng cường công tác kiểm tra phát hiện có xác lợn chết thực hiện tốt việc thu gom tiêu hủy theo quy định. Xử lý nghiêm việc người dân vi phạm trong công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

Với người chăn nuôi vẫn phải thực hiện nghiêm quy trình vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh cơ giới. Thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh lở mồm long móng, 04 bệnh đỏ, tai xanh, viêm phổi truyền nhiễm... Khi thấy lợn không bình thường báo ngay cán bộ thú y đến để kiểm tra có hướng xử lý lợn bệnh. Tuyệt đối không được vứt xác lợn chết ra nơi công cộng trong bất cứ tình huống nào. Cần tính toán cân nhắc giảm chi phí đầu vào nhưng không nên giảm chi phí cho việc tiêm phòng, phun thuốc sát trùng vì nếu để xảy ra dịch bệnh việc thua lỗ càng nặng hơn. Mặt khác dịch bệnh xảy ra mọi chi phí càng tăng và để lại rủi ro rất khó lường trong thời gian chăn nuôi tiếp theo. Đồng thời trong giai đoạn này cần thực hiện việc giảm quy mô đàn nhất là cần thay thế, loại thải lợn nái kém chất lượng, chọn lọc để lại lợn nái tốt, nâng cao sức sinh sản. Thực hiện tốt việc vận chuyển lưu thông, hạn chế tối đa người kinh doanh giết mổ ra vào khu vực chuồng nuôi để ngăn chặn dịch bệnh. Sử dụng các biện pháp chăn nuôi sinh học chăn nuôi hữu cơ nhằm giảm giá thành đầu vào. Cần thực hiện tốt việc dự thính dự báo để xác định chăn nuôi lâu dài mang tính bền vững không nên phát triển theo hướng tự phát.../.

Nguyễn Ngọc Sơn

HỘI NGHỊ GIAO BAN CLB KHUYẾN NÔNG ĐÔ THỊ VÀ HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ “PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG KẾT HỢP DU LỊCH SINH THÁI”



Trung tâm Khuyến nông Quảng Nam vừa tổ chức Hội nghị giao ban Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị năm 2017 tại Thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Tham dự hội nghị có đồng chí Trần Văn Khởi - Quyền Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cùng đại diện Sở Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm Khuyến nông, khuyến ngư các tỉnh, thành phố là thành viên trong Câu lạc bộ.

Trong năm 2016, các thành viên Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã xây dựng và thực hiện các chương trình khuyến nông phù hợp để giúp nông dân trong đô thị và ven đô thay đổi tập quán canh tác truyền thống, tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Công tác thông tin tuyên truyền luôn được coi là mũi nhọn và được xác định là cầu nối giữa nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nghiệp và nhà nông giúp nông dân nắm bắt kịp thời những chủ trương, chính sách định hướng của tỉnh, thành phố về phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn. Giúp nông dân tiếp cận tiến bộ kỹ thuật, nhân rộng những mô hình điển hình tiên tiến trong sản xuất. Qua nhiều hình thức như: báo, đài phát thanh, truyền hình, hội thi, hội chợ, diễn đàn Khuyến nông @ nông nghiệp ... kịp thời chuyển tải thông tin tới người sản xuất.

Công tác đào tạo, huấn luyện luôn được coi là hoạt động chính của công tác khuyến nông. Trong năm 2016, các thành viên Câu lạc bộ đã tổ chức trên 1.552 lớp tập huấn cho hơn 65.000 lượt nông dân tham gia để chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trên tất cả các lĩnh vực nông nghiệp. Tổ

chức các lớp TOT về bồi dưỡng cán bộ khuyến nông và kỹ thuật chuyên ngành cho các cán bộ khuyến nông, cộng tác viên khuyến nông.

Về xây dựng mô hình trình diễn, các thành viên CLB bám sát chủ trương, định hướng, nhu cầu thực tế và điều kiện sản xuất của địa phương để xây dựng và nhân rộng mô hình phát huy lợi thế phát triển kinh tế nông nghiệp của địa phương. Xây dựng các mô hình công nghệ cao, mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ gắn với du lịch cộng đồng. Đa số các mô hình đều đem lại hiệu quả cao và có định hướng thị trường theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững như mô hình hoa, cây kiểng (Thành phố Hồ Chí Minh), mô hình nuôi cá rô phi ứng dụng công nghệ Biofloc (Hà Nội)...

Trong năm 2017, các thành viên trong Câu lạc bộ tiếp tục bám sát định hướng chung của ngành, của địa phương để triển khai các nhiệm vụ được giao. Từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động khuyến nông cho phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất. Tăng cường xã hội hóa công tác khuyến nông, thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho công tác khuyến nông.

Trong khuôn khổ hội nghị cũng đã diễn ra hội thảo chuyên đề “Phát triển nông nghiệp bền vững kết hợp với du lịch sinh thái”. Hội thảo đã được nghe ý kiến tham luận của Trung tâm Khuyến nông Quảng Nam, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Thái Nguyên về kết quả xây dựng mô hình khuyến nông gắn với du lịch nông nghiệp tại các địa phương. Theo đó, phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái, chú trọng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch đang là hướng đi hiệu quả và bền vững. Trong thời gian tới, các thành viên trong Câu lạc bộ tiếp tục khai thác thế mạnh của địa phương phát triển các mô hình nông nghiệp đô thị, trong đó chú trọng đến mô hình du lịch nông nghiệp.

Kết thúc hội nghị giao ban Câu lạc bộ, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã trao cờ luân lưu cho Trung tâm Khuyến nông Vĩnh Long - đơn vị đăng cai tổ chức hội nghị CLB Khuyến nông đô thị vào cuối năm 2017./.

Nguyễn Thúy

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÂY TRỒNG HÀ NỘI ĐÀO TẠO NÔNG DÂN VỀ SẢN XUẤT LÚA GIỐNG



Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội vừa tổ chức bế giảng các lớp đào tạo về sản xuất giống lúa cho nông dân nòng cốt của các Hợp tác xã (HTX) tại Trạm thực nghiệm giống cây trồng, xã Hòa Bình – Thường Tín – Hà Nội.

Nhằm xây dựng đội ngũ nông dân nòng cốt trong sản xuất lúa giống và đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KHKT trong sản xuất lúa giống tại các HTX trọng điểm trên địa bàn Thành phố Hà Nội, Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội đã tổ chức đào tạo cho 85 nông dân tiêu biểu của các huyện Mỹ Đức, Chương Mỹ và Mê Linh.

Các học viên được hướng dẫn, trao đổi trực

tiếp về Quy trình kỹ thuật sản xuất hạt giống lúa Siêu nguyên chủng, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng hạt giống lúa (QCVN 01 – 54:2011/ BNNPTNT), phương pháp kiểm định ruộng giống và thực hành kỹ năng khử lẫn giống trên đồng ruộng. Thăm quan mô hình chọn tạo giống, sản xuất giống tại Trung tâm chuyển giao và khuyến nông thuộc Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam. Các giảng viên của Trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ, Trường Cao đẳng cộng đồng Hà Tây đã triển khai phương pháp đào tạo lấy học viên làm trung tâm, kết hợp giữa học thực hành ngoài đồng ruộng, thuyết trình có hình ảnh minh họa, thăm đồng; người tham gia được chủ động trong cuộc đối thoại, trao đổi với giảng viên, học viên có cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm sản xuất với nhau.

Sau 05 ngày làm việc nghiêm túc, hiệu quả, khóa học đã cơ bản hình thành được đội ngũ nông dân nòng cốt trong sản xuất giống lúa tại các HTX, từ thay đổi tư duy nhận thức đến áp dụng tiến bộ KHKT kỹ thuật mới. Đây cũng là lực lượng tuyên truyền tích cực khi quay về địa phương hướng dẫn kỹ thuật cho bà con nông dân khác./.

Trung tâm Phát triển cây trồng Hà Nội

HIỆU QUẢ TỪ CHƯƠNG TRÌNH TƯ VẤN TRỰC TIẾP “HỎI BIẾT TRÊN ĐỒNG” TẠI HUYỆN BA VÌ

Vừa qua, tại xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với Kênh truyền hình nông nghiệp nông thôn VTC16 và UBND huyện Ba Vì tổ chức chương trình Truyền hình trực tiếp “Hỏi biết trên đồng” với chủ đề “Kỹ thuật chăm sóc gia cầm và tiêu thụ sản phẩm gia cầm”.

Tư vấn và cố vấn trực tiếp cho Chương trình là ông Hoàng Thanh Vân (Cục trưởng cục Chăn nuôi); ông Tô Long Thành (Giám đốc Trung tâm

chẩn đoán bệnh động vật) bà Hạ Thúy Hạnh (PGĐ Trung tâm Khuyến nông quốc gia); ông Nguyễn Huy Đăng (PGĐ Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội); ông Nguyễn Đình Dần (Phó chủ tịch UBND huyện Ba Vì). Tham dự chương trình có đại diện các sở ngành liên quan thuộc Thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội. Đại diện lãnh đạo và phòng Kinh tế các huyện có chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm (huyện Sóc Sơn, Ứng Hòa, Thanh Oai, Thị

xã Sơn Tây). Đại diện lãnh đạo các xã, thị trấn, các ngành liên quan, cán bộ thú y, cán bộ khuyến nông và gần 600 hộ nông dân chăn nuôi gia cầm thuộc huyện Ba Vì.

Trong chương trình, các đại biểu và bà con nông dân đã đặt nhiều câu hỏi về các giải pháp phòng chống cúm A/H5N1, cúm A/H7N9 và các chủng vi rút khác. Sự khác biệt và các triệu chứng về các chủng vi rút cúm đã xảy ra ở Trung Quốc và một số nước. Các bệnh thường gặp trên đàn gia cầm, phương pháp chăn nuôi mới hiệu quả. Điểm nhấn trong chương trình là vấn đề tiêu thụ sản phẩm gia cầm trong giai đoạn hiện nay. Những thuận lợi, khó khăn đối với người chăn nuôi khi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Nhiều hộ chăn nuôi đã nêu rõ thực trạng việc phát triển chăn nuôi gia cầm hiện nay vẫn là tự phát nên việc tiêu thụ sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn, chưa ổn định, có thời điểm giá cao nhưng có thời điểm rớt giá trầm trọng. Tư thương ép giá, chi phí đầu vào cao khiến cho người chăn nuôi lao đao.

Các nội dung đã được các chuyên gia giải đáp, hướng dẫn một cách chi tiết, rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu. Bên cạnh đó, các chuyên gia đã cung cấp nhiều kiến thức thiết thực, bổ ích cho bà con nông dân chăn nuôi gia cầm và được đông đảo bà con hưởng ứng. Đặc biệt việc tiêu thụ sản phẩm gia cầm hiện nay, các nhà quản lý, chuyên gia đều khẳng định việc phát triển chăn nuôi hiện nay nói chung, chăn nuôi gia cầm nói riêng cần phải có sự liên kết chặt chẽ, nói cách khác là phải xây dựng chuỗi liên kết từ chăn nuôi đến giết mổ, tiêu thụ sản phẩm thì mới phát triển ổn định. Đồng thời trong chăn nuôi gia cầm tại Thủ Đô cần phát triển theo hướng sản xuất giống để nâng cao hiệu quả. Tăng cường đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nhằm nâng cao hiệu quả trong chăn nuôi có như vậy mới phát triển chăn nuôi gia cầm ổn định, bền vững./.

Cần Xuân Minh

TẬP HUẤN KỸ THUẬT XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG TRONG CHĂN NUÔI



Vừa qua, tại HTX Nông nghiệp Đồng Lư xã Đồng Quang, Trạm Khuyến nông Quốc Oai đã tổ chức lớp tập huấn kỹ thuật xử lý môi trường trong chăn nuôi cho 70 hộ chăn nuôi trong HTX. Các học viên đã được Tiến sỹ Nguyễn Văn Năm – Giám đốc Công ty Công nghệ Hóa sinh Việt Nam truyền đạt những kiến thức cơ bản trong việc ứng dụng chế phẩm

sinh học xử lý môi trường trong chăn nuôi gia súc, gia cầm nhằm ức chế sự phát triển các vi sinh vật gây bệnh, tăng vi sinh vật có lợi, giảm mùi hôi thối. Ngoài những hiệu quả về mặt môi trường giảng viên còn phân tích những hiệu quả về mặt kinh tế cho người nuôi khi xử lý môi trường chăn nuôi bằng chế phẩm sinh học như EMC, Bio Dw, Bio protic...

Đặc biệt tại buổi tập huấn, các học viên đã được Tiến sỹ Nguyễn Văn Năm giải đáp một số vướng mắc trong chăn nuôi và chia sẻ kinh nghiệm trong việc lựa chọn các chế phẩm sinh học sao cho hợp lý để mang lại hiệu quả kinh tế cao, tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm. Kết thúc lớp tập huấn các học viên đã nắm vững kiến thức về xử lý môi trường trong chăn nuôi để tạo ra các sản phẩm có chất lượng tốt cung cấp cho thị trường./.

Kiều Minh Khuê

THỰC TRẠNG BỆNH VIÊM TỬ CUNG Ở BÒ SỮA TRONG CHĂN NUÔI NÔNG HỘ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐIỀU TRỊ

Bệnh viêm tử cung là bệnh thường gặp ở đường sinh dục bò cái và gây thiệt hại về kinh tế lớn nhất cho người chăn nuôi. Tỷ lệ viêm tử cung ở bò sau đẻ thường rất cao.

Nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá thực trạng bệnh viêm tử cung bò sữa trong chăn nuôi nông hộ và đưa ra phác đồ điều trị phù hợp để nâng cao hiệu quả điều trị bệnh viêm tử cung.

Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Địa điểm nghiên cứu:

- Phòng thí nghiệm bộ môn Ngoại Sản (Học Viện Nông nghiệp Việt Nam), Chi cục Thú y Hà Nội.

- Các nông hộ chăn nuôi bò sữa tại huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội và huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc.

Thời gian: từ tháng 3 năm 2016 đến tháng 12 năm 2016.

Thực trạng bệnh viêm tử cung ở bò sữa trong chăn nuôi nông hộ

Tiến hành khảo sát tỷ lệ mắc bệnh viêm tử cung trên đàn bò sữa trong chăn nuôi nông hộ tại huyện Ba Vì - Hà Nội và huyện Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc.

Kết quả cho thấy: tỷ lệ bò sữa bị mắc bệnh viêm tử cung trên đàn bò sữa nuôi trong nông hộ là khá cao trung bình 22,05% (189/857 con). Tại huyện Ba Vì - Hà Nội là 23,62% (103/436 con), tại huyện Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc là 20,43% (86/421 con).

Kết quả khảo sát tỷ lệ mắc bệnh viêm tử cung bò sữa ở các giai đoạn khác nhau

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát tỷ lệ bò sữa mắc bệnh viêm tử cung ở hai giai đoạn là sau đẻ và chờ phối.

Kết quả, đàn bò sữa chủ yếu bị bệnh viêm tử cung ở giai đoạn sau đẻ (63,49%), giai đoạn chờ phối tỷ lệ mắc thấp hơn (36,51%).

Kết quả khảo sát tỷ lệ mắc các thể viêm tử cung ở bò sữa

Dựa vào những biểu hiện triệu chứng lâm sàng điển hình của những con bò sữa mắc bệnh viêm tử cung kết hợp với việc khám tử cung bằng phương pháp khám trực tiếp thông qua trực tràng, cho thấy, trong số bò mắc viêm tử cung, chủ yếu là bò mắc viêm nội mạc tử cung chiếm tỷ lệ cao 80,42%, tiếp đến là thể viêm cơ tử cung 15,34% và thấp nhất là viêm tương mạc tử cung 4,23%.

Kết quả thử nghiệm một số phác đồ điều trị bệnh viêm tử cung

Căn cứ kết quả làm kháng sinh đồ trực tiếp với cả tập đoàn vi khuẩn có trong dịch viêm tử cung

của bò. Chúng tôi tiến hành thử nghiệm điều trị những bò bị viêm nội mạc tử cung bằng 3 phác đồ khác nhau nhằm tìm ra một phác đồ điều trị hiệu quả nhất cho đàn bò sữa. Nội dung của các phác đồ điều trị như sau:

Phác đồ 1: Thụt rửa tử cung bằng dung dịch Rivanol 0,1% hay thuốc tím 0,1% ngày 1 lần sau khi thụt rửa đờ hay kích thích cho dung dịch thụt rửa đẩy hết ra ngoài, dùng kháng sinh Norfloxacin 0,5-1ml/10kg thể trọng pha với 100ml nước cất thụt vào tử cung ngày 1 lần, kết hợp tiêm hoặc uống thuốc trợ sức, trợ lực ADE, B.complex. Liệu trình điều trị từ 3-5 ngày

Phác đồ 2: Dùng 6 ml Oxytocin tiêm dưới da, thụt vào tử cung 1.500ml dung dịch Lugol 0,1%, Norfloxacin 5mg/kg thể trọng pha với 100ml nước cất thụt vào tử cung ngày 1 lần, kết hợp tiêm hoặc uống thuốc trợ sức, trợ lực ADE, B.complex. Liệu trình điều trị từ 3-5 ngày

Phác đồ 3: Dùng Lutalyze một dẫn xuất của PG-F2 α tiêm dưới da 5ml (25mg), tiêm 1 lần; thụt vào tử cung 1.500ml dung dịch Lugol 0,1%, Norfloxacin 5mg/kg thể trọng pha với 100ml nước cất thụt vào tử cung ngày 1 lần, kết hợp tiêm hoặc uống thuốc trợ sức, trợ lực ADE, B.complex. Liệu trình điều trị từ 3-5 ngày.

Kết quả như sau: Cả 3 phác đồ thử nghiệm điều trị bệnh viêm nội mạc tử cung đều cho tỷ lệ khỏi bệnh là 100%. Tuy nhiên hiệu quả điều trị của phác đồ 3 là hiệu quả nhất bởi vì thời gian điều trị ngắn nhất (3 ngày) trong khi đó thời gian điều trị ở phác đồ 2 là 3,5 ngày và ở phác đồ 1 là 4,5 ngày. Kết quả theo dõi khả năng sinh sản của bò sữa sau khi lành bệnh cũng cho thấy: sau khi điều trị ở phác đồ 3, tỷ lệ bò động dục là 88,46% và phối giống có chữa 78,26% cao hơn phác đồ 2 (tỷ lệ bò động dục 80,77% và phối có chữa là 57,14%). Ở phác đồ 1 thấp nhất, số bò động dục là 51,69% và tỷ lệ thụ thai là 53,33%.

Kết luận

Để điều trị bệnh viêm tử cung ở bò sữa có kết quả tốt nên sử dụng phác đồ: dùng Lutalyze một dẫn xuất của PGF2 α tiêm dưới da 5ml (25mg), tiêm 1 lần; thụt vào tử cung 1.500ml dung dịch Lugol 0,1%, Norfloxacin 0,5mg/kg thể trọng pha với 100ml nước cất thụt vào tử cung ngày 1 lần, kết hợp tiêm hoặc uống thuốc trợ sức, trợ lực ADE, B.complex. Điều trị từ 3-5 ngày./.

Nguyễn Ngọc Sơn

CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI TRONG MÙA HÈ

Bệnh dại (rabies) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút dại gây ra, thường tác động lên hệ thần kinh. Người bị mắc bệnh dại do bị lây truyền vi rút dại qua vết cắn, vết cào, liếm của động vật bị dại trên da bị tổn thương (thường là chó, mèo). Khi đã lên cơn dại cả súc vật và người đều dẫn đến tử vong, tỉ lệ chết/mắc của bệnh dại gần như là 100%.

Cách truyền lây của bệnh dại: Bệnh dại là một bệnh truyền nhiễm cấp tính chung cho nhiều loại động vật máu nóng, có vú (chó, mèo chiếm tỷ lệ cao) và người. Vi-rút dại chủ yếu được lây truyền từ nước bọt của các loài động vật bị dại sang người thông qua vết cắn hoặc vết trầy xước trên cơ thể con người; cũng có thể khi động vật bị dại liếm vào vết thương, vào những chỗ da người bị trầy xước. Đa số bệnh dại ở người là do chó cắn, tuy nhiên cũng có một số ít là do mèo, cầy, chó rừng, cáo, chó sói và các loại động vật ăn thịt khác cắn. Người mắc bệnh dại khi cắn người khác có thể làm cho người đó bị bệnh dại. Những người chăm sóc bệnh nhân bị bệnh dại khi tiếp xúc với nước bọt của người bệnh có thể bị bệnh dại.

Thời kỳ ủ bệnh: Trung bình từ 20 – 90 ngày (chiếm 80%), có thể ngắn hoặc dài hơn đến hàng năm. Thời kỳ ủ bệnh ngắn hay dài tùy theo vị trí cắn: Đầu mặt cổ, đầu chi, bộ phận sinh dục, tời gian ủ bệnh rất ngắn...; Đặc tính của vết cắn: nhiều vết cắn, vết cắn sâu... ;Lượng vi rút xâm nhập vào cơ thể.

Biểu hiện lâm sàng: Chó mắc bệnh dại thường xảy ra ở hai thể, thể điên cuồng chó dại lên cơn dữ dội, hàm trễ, mắt đỏ ngầu, mất thần sắc tạo thành bộ mặt đặc biệt, chảy dãi, xì bọt mép trắng như xà phòng, không còn cảm giác, đi như điên lao vào mọi người kể cả chủ cắn xé. Chó sợ gió, sợ nước, bỏ nhà đi lung tung có khi hàng chục km, bạ gì ăn đấy, có khi nuốt cả vật lạ, những cơn điên như thế nối tiếp; chó gầy rất nhanh rồi chuyển sang bại liệt và chết. Thể bại liệt chó thể hiện các trạng thái bất thường thấy con vật buồn bã, ngơ ngác, bồn chồn, ăn ít hay

bỏ ăn. Sau đó lặng lẽ chui vào xó tối nằm lì – gọi là thể dại “câm” hay thể dại “im lặng”. Vài ngày sau đó chó bị liệt chân, liệt hàm (hàm trễ), lưỡi thè ra, nước dãi chảy tự do và không cần được, chó gầy sút nhanh, nằm một chỗ rồi chết (thể dại này rất nguy hiểm do khó nhận biết).

Bệnh dại rất nguy hiểm: Bệnh dại là bệnh truyền lây giữa động vật và người; khi đã lên cơn dại thì không thể chữa trị được kể cả người và động vật.

Để phòng tránh bệnh dại, khuyến cáo người dân cần lưu ý các biện pháp sau:

1. Cách phòng bệnh tốt nhất là phải tiêm phòng vaccin dại cho 100% chó, mèo nuôi đầy đủ và nhắc lại hàng năm theo khuyến cáo của ngành thú y.

2. Nuôi chó phải xích, nhốt, khi ra đường phải mang rọ mõm.

3. Diệt chó chạy rông, chó vô chủ.

4. Không nên đùa nghịch, chọc phá các con vật nuôi.

5. Khi bị chó, mèo cắn cần:

- Rửa vết thương dưới vòi nước chảy ngay lập tức với xà phòng liên tục 15 phút. Nếu không có xà phòng có thể xối rửa vết thương bằng nước thông thường. Đây là phương pháp sơ cứu hiệu quả nhất để chống lại bệnh dại.

- Vết thương cần được rửa sạch với cồn 70%, cồn iod hoặc povidone-iodine (nếu có).

- Hạn chế làm dập vết thương và không băng kín vết thương.

- Đến ngay Trung tâm y tế gần nhất để được tư vấn và tiêm phòng dại kịp thời. Chỉ có tiêm phòng mới ngăn ngừa không bị bệnh dại.

- Tuyệt đối không tự chữa hoặc nhờ thầy lang khám chữa.

6. Khi phát hiện chó, mèo có các dấu hiệu hung dữ bất thường, người nuôi cần báo ngay cho cán bộ thú y cơ sở hoặc chính quyền địa phương.

7. Hạn chế nuôi chó mèo./.

Cần Xuân Minh

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP CẤP BÁCH TRONG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

Thủ tướng Chính phủ vừa có Chỉ thị số 15/CT-TTg yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, quán triệt, thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý vật tư nông nghiệp theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật liên quan.

Thủ tướng giao Bộ Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành; rà soát, kiểm tra việc đăng ký điều kiện kinh doanh dịch vụ của tổ chức đánh giá sự phù hợp lĩnh vực nông nghiệp; tập trung chấn chỉnh, kiên quyết thu hồi chỉ định tổ chức kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp khi có sai phạm theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra đột xuất việc chấp hành pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chất lượng vật tư nông nghiệp; giải quyết khiếu nại, tố cáo các vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chất lượng vật tư nông nghiệp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xử lý dứt điểm các điểm nóng sản

xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng Salbutamol, Aurmine, Cysteamine và các hóa chất, kháng sinh khác trong danh mục hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong chăn nuôi, thủy sản tại Việt Nam; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chất lượng vật tư nông nghiệp; xử lý các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý vật tư nông nghiệp.

Chỉ thị cũng nêu rõ UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp trên địa bàn; xác định việc quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết cần tập trung chỉ đạo quyết liệt hơn; ưu tiên phân bổ kinh phí trong dự toán ngân sách địa phương để đầu tư trang thiết bị kỹ thuật và tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp lưu thông và sử dụng trên địa bàn.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nếu để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách.../.

TX (TH)

BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT CHỈ ĐẠO HỖ TRỢ TIÊU THỤ SẢN PHẨM THỊT LỢN

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường vừa ký văn bản số 3609/BNN-CN về việc chỉ đạo hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm thịt lợn.

Theo đó, nhằm kịp thời hỗ trợ người chăn nuôi lợn vượt qua khó khăn ổn định sản xuất, vấn đề quan trọng trước mắt là: hỗ trợ tín dụng; giảm giá nguyên liệu đầu vào, nhất là thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và gia tăng sức mua sản phẩm từ thịt lợn cho người chăn nuôi trong nước.

Được sự thống nhất của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & PTNT phát động chương trình chung tay chia sẻ khó khăn với người chăn nuôi lợn bằng những việc làm cụ thể như: giảm giá các nguyên liệu đầu vào cho người chăn nuôi; có kế hoạch mua, sử dụng các sản phẩm thực phẩm từ

lợn sản xuất trong nước; hỗ trợ tín dụng cho người chăn nuôi, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, chế biến, cấp đông dự trữ các sản phẩm thịt lợn trong nước.

Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị các Bộ, ngành, các địa phương và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Hiệp hội cùng tuyên truyền, chỉ đạo và tổ chức triển khai bằng các việc làm cụ thể, thiết thực với người chăn nuôi hiện nay.

Bộ Nông nghiệp & PTNT sẽ tiếp nhận các thông tin, kế hoạch đề xuất cụ thể của mọi tổ chức, cá nhân và kết nối để các đối tác liên quan triển khai thuận lợi, hiệu quả chương trình trên và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam./.

NT (Theo TTXVN)

CHỦ ĐỘNG PHÒNG BỆNH CHO GIA SÚC, GIA CẦM KHI THỜI TIẾT CHUYỂN MÙA

Tháng 5 là tháng đầu của mùa nóng và bắt đầu vào mùa mưa. Thời tiết khí hậu có diễn biến rất thất thường, ngày nắng nóng, đêm lạnh kèm theo mưa phùn sẽ làm cho cơ thể vật nuôi không kịp thích nghi nên rất dễ bị nhiễm bệnh. Do vậy nếu người chăn nuôi chủ quan không che chắn chuồng trại hoặc không chủ động phòng bệnh cho gia súc, gia cầm rất dễ mắc bệnh. Đối với trâu bò một số bệnh thường gặp tại thời điểm này như: Bệnh Tụ huyết trùng, viêm phổi ở bê nghé non, bệnh lở mồm long móng, bệnh cảm lạnh... Đối với đàn lợn có thể mắc một số bệnh như: bệnh tai xanh, lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, dịch tả, phó thương hàn, đóng dấu. Ở lợn con hay mắc hội chứng tiêu chảy, viêm phổi, Ecoli ... Ở đàn gia cầm hay mắc một số bệnh như: bệnh Gumboro, Newcastle, Tụ huyết trùng, bệnh cúm gia cầm...

Vì vậy để chủ động phòng chống bệnh cho đàn gia súc, gia cầm người chăn nuôi cần áp dụng một số biện pháp sau:

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo hướng dẫn của cơ quan thú y.
- Định kỳ vệ sinh tiêu độc chuồng trại và khu vực xung quanh bằng các dung dịch sát trùng như: Virkon, Benkocid, Halamid, Haniodine, ... để loại trừ

mầm bệnh sinh trưởng và phát triển. Thường xuyên quét dọn, rửa chuồng trại, khơi thông cống rãnh không để ứ đọng nước. Tận dụng tốt việc dùng các hố sát trùng và rắc vôi bột ngoài khu vực chuồng nuôi, không xả nước thải chăn nuôi ra ngoài khu dân cư, tốt nhất có hệ thống biogas để bảo vệ môi trường chăn nuôi cũng như môi trường công cộng.

- Khi thời tiết thay đổi phải che chắn chuồng trại, tránh gió lùa, nhất là những ngày có gió mùa đông bắc. Những ngày trời mưa phùn, ẩm độ cao cần giữ ấm cho vật nuôi, nhất là đối với gia súc, gia cầm non. Với bê nghé non cho đi chăn thả muộn, cho về sớm.

- Cung cấp đầy đủ thức ăn và nước uống cho vật nuôi. Bổ sung các loại khoáng chất, vitamin cho gia súc, gia cầm để giúp nâng cao sức đề kháng và ngăn chặn mầm bệnh.

- Thường xuyên kiểm tra và quan sát đàn vật nuôi, khi phát hiện gia súc có biểu hiện không bình thường như: bỏ ăn, sốt, ho, thở nhanh, tiếng thở khô khè, đi đứng không bình thường... Thì phải tách đàn để theo dõi, kiểm tra để có biện pháp phòng trị bệnh tích cực.../.

Vương Thị Chung

ĐỊA CHỈ XANH:

HTX CHĂN NUÔI VÀ DỊCH VỤ ĐỒNG TÂM VỚI SẢN PHẨM THỊT LỢN NGON VÀ AN TOÀN

Chăn nuôi lợn bằng thức ăn sinh học và sản xuất theo mô hình chuỗi khép kín, sản phẩm thịt lợn sinh học của Hợp tác xã Chăn nuôi và Dịch vụ Đồng Tâm (HTX Đồng Tâm) đang được nhiều người tiêu dùng Thủ đô biết đến.

Hợp tác xã Chăn nuôi và Dịch vụ Đồng Tâm - xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai là một trong những Hợp tác xã (HTX) điển hình về mô hình chăn nuôi theo chuỗi khép kín do Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội tư vấn và hỗ trợ xây dựng chuỗi. Ông Nguyễn Đình Tường - Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc HTX cho biết: Mặc dù mới chính thức được thành lập từ tháng 8 năm 2016, song từ năm

2014, những thành viên chủ chốt của HTX đã tham gia mô hình chăn nuôi lợn bằng thức ăn sinh học do Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội hỗ trợ. Với mong muốn đưa sản phẩm chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) đến với người tiêu dùng Thủ đô, ông Nguyễn Đình Tường đã cùng với 7 thành viên khác có cùng tâm huyết đã thành lập HTX Đồng Tâm. Hiện tại, với sự hỗ trợ và tư vấn của Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội, HTX Đồng Tâm đang thực hiện chăn nuôi lợn theo một chuỗi khép kín từ khâu con giống do một thành viên trong HTX đảm nhiệm nuôi và cung cấp, đến khâu giết mổ, đóng gói, bảo quản sản phẩm. Quy mô trung

binh 300 con lợn thịt/hộ, khu giết mổ đảm bảo công suất tối đa từ 15-20 con/ ngày, thịt lợn sau khi giết mổ sẽ được đóng gói và bảo quản ở nhiệt độ mát hoặc cấp đông để sản phẩm đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

Trong bối cảnh chăn nuôi lợn trên địa bàn Thành phố đang gặp nhiều khó khăn do giá lợn hơi xuống thấp song các thành viên của HTX Đồng Tâm tin tưởng rằng với hình thức chăn nuôi lợn bằng thức

ăn sinh học và sản xuất theo chuỗi khép kín, sản phẩm thịt lợn của HTX sẽ tiếp tục được người tiêu dùng Thủ đô ưa chuộng trong bữa ăn hằng ngày.

Hợp tác xã Chăn nuôi và Dịch vụ Đồng Tâm

Địa chỉ: Xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai

Đại diện: Ông Nguyễn Đình Tường

Điện thoại liên hệ: 0986.997.426

Lưu Phương

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TS. CAO VĂN CHÍ, PGD TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÂY CÓ MÚI

Câu hỏi: Vườn bưởi nhà tôi ra hoa rất sai nhưng khi đậu quả lại ít quả. Đến lúc quả chín thì chín không đều. Nhờ chuyên gia tư vấn?

(Lưu Văn Xuyên – xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai)

Trả lời:

Vườn bưởi ra hoa nhiều nhưng không đậu được quả nguyên nhân là do cây bưởi sinh trưởng phát triển không cân đối, cây yếu.

Biện pháp khắc phục

- Đất phải được cải tạo thường xuyên, hàng năm bón bổ sung hàm lượng phân hữu, vôi bột, lân để cải tạo đất (ph > 5,5) và bộ rễ tơ của cây bưởi. Đối với cây trên dưới 10 năm tuổi: Cuốc theo hình tán cây bón Phân chuồng hoai mục (50 – 70Kg), lân bột (2-3kg), vôi bột (1 – 1,5kg), NPK tổng hợp bón lót (2-3Kg); Trộn đều với đất và lấp lại, hạn chế tưới trong mùa đông.

- Áp dụng đúng và triệt để các biện pháp kỹ thuật như:

+ Cắt tỉa tạo tán (làm cho cây bưởi thông thoáng, chiều cao tán để dưới 3,5m).

+ Bón phân: Bón bổ sung phân bón tổng hợp NPK bón lót sau khi thu hoạch quả bưởi và phân bón tổng hợp NPK bón thúc trong giai đoạn ra hoa, đậu quả và giai đoạn quả lớn...(chú ý sử dụng phân bón tổng hợp NPK ở các thời kỳ sau thu hoạch, ra hoa, đậu quả, quả lớn, quả chín sinh lý...).

+ Tưới nước và tiêu nước: Điều độ nước trong vườn bưởi cần hợp lý, nhất là vào thời kỳ ra hoa đậu quả cần phải giữ đủ ẩm khi vườn khô và thoát nước

kịp thời khi trong vườn đọng nước. (chú ý tưới nước trong thời kỳ phân hóa mầm hoa, ra hoa và đậu quả non...; tiêu thoát nước trong giai đoạn mùa mưa).

+ Phòng trừ sâu bệnh hại và phun phân bón lá cho cây bưởi ở từng thời kỳ (chú trọng đến các thời kỳ: sau thu hoạch, ra hoa, đậu quả, quả lớn...). Việc phòng trừ sâu bệnh hại trên cây bưởi phải kịp thời, đúng đối tượng và đúng thời điểm.

- Vào những ngày có mưa xít, mưa phun kéo dài có thể dùng máy phun thuốc phun nước lên cây bưởi, rung chum hoa để hạn chế nấm phấn trắng gây hại trên cánh hoa, làm giảm hàm lượng axit đọng lại trên hoa, quả non. Sau đó phun thuốc BVTV và phân bón lá.

- Sử dụng một số chất điều hòa sinh trưởng, phun hoặc tưới cho cây vào thời kỳ trước hoặc sau khi nở hoa, đậu quả.

+ Trước lúc ra hoa 15 - 20 ngày phun phân bón lá Growth 15WP + Flower 94 (theo khuyến cáo của nhà sản xuất).

+ Chuẩn bị ra hoa phun phân bón lá Flower 95 (15g/8 lít) + Bo-Lak, Canbo-Lak (theo khuyến cáo + Sau khi tắt hoa phun: phun phân bón lá Trimix – DT siêu lớn trái, đẹp trái (theo khuyến cáo của nhà sản xuất)...

Đến lúc quả bưởi chín thì chín không đều:

Khắc phục hiện tượng này cần thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật nêu trên và khi quả bưởi vào chín sinh lý cần bón bổ sung Kali từ 2 đến 3 lần/vụ./.

QUỐC OAI: NGƯỜI CÔNG AN VIÊN BÁM RUỘNG LÀM GIÀU

Trong khi nhiều nông dân bỏ ruộng để làm việc cho các nhà máy, xí nghiệp thì anh Vương Sỹ Thành, công an viên xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai lại thuê lại ruộng của bà con để mở rộng sản xuất theo hướng hàng hóa bền vững bằng mô hình sản xuất rau hữu cơ cho hiệu quả kinh tế cao.

Cơ duyên đến với nghề trồng rau hữu cơ

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông nghèo tại xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, cậu bé Vương Sỹ Thành đã sớm ý thức được nỗi vất vả nhọc nhằn của cha mẹ với đồng ruộng. Bằng niềm đam mê với đồng ruộng, bản lĩnh của tuổi trẻ, a Thành quyết tâm làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình.

Anh Thành đã đi học hỏi kinh nghiệm trồng rau tại các vùng rau lớn, có hiệu quả như Văn Đức – Gia Lâm; Tiên Dương, Vân Nội - Đông Anh, Thư Phú – Thường Tín..., học hỏi tại các tỉnh bạn như Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Bắc Giang...Sau khi thăm quan mô hình anh nghĩ "người ta làm được sao mình không làm được".

Anh đã bàn với vợ nhận thuê lại 1 mẫu ruộng của dân để trồng rau. Từ những mảnh ruộng bạc màu, cỏ dại mọc nhiều, vợ chồng anh phải cải tạo mất rất nhiều thời gian và công sức. Anh hy vọng những sản phẩm rau đầu tiên của mình bán được sẽ bù đắp những khó khăn vất vả mà vợ chồng anh đã bỏ ra. Trái với niềm mong đợi đó của anh, rau làm ra nhiều nhưng giá thành rất rẻ, bán lẻ không xuể. Anh mang rau đến các cửa hàng, siêu thị ở Hà Nội chào bán thì nhận được câu trả lời là không đáp ứng được tiêu chuẩn, hàm lượng nitorat cao, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt quá ngưỡng... Vậy là cả mẫu rau chỉ bán lẻ được một phần còn lại quá lứa, đành phải cho cắt bỏ. Vợ anh chán nản, bàn với anh bỏ không trồng rau nữa, chuyển sang trồng cây khác có hiệu quả kinh tế hơn.

Đi lên từ lòng đam mê với nghề trồng rau

Mặc cho vợ anh can ngăn, anh vẫn quyết tâm gắn bó với nghề trồng rau. Anh đã tìm đến các cơ quan chuyên môn của Nhà nước như Phòng Kinh tế, Trạm Khuyến nông, Trạm BVTV... để được tư vấn giúp đỡ. Anh vỡ ra một điều rằng "chỉ có sản xuất rau theo hướng an toàn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, được các cơ quan nhà nước cấp giấy

chứng nhận thì mới đưa sản phẩm rau vào các bếp ăn tập thể, nhà hàng, siêu thị lớn". Từ đây anh như người được thổi một luồng gió mới, anh quyết tâm làm cho bằng được.

Khởi đầu là việc đào giếng lấy nước tưới, lấy mẫu đất, nước đem phân tích. May thay nguồn nước tưới và nguồn đất trồng rau đều đạt yêu cầu để trồng rau an toàn. Nhằm hạn chế sâu bệnh hại rau và có thể trồng rau trái vụ anh quyết định vay vốn đầu tư làm nhà lưới. Một sào nhà lưới anh đầu tư hết 20 triệu đồng. Trong nhà lưới được đầu tư hệ thống tưới phun tự động. Diện tích nhà lưới là 10 sào, anh tập trung trồng các loại rau ăn lá như cải ngọt, cải chíp, cải ngồng... Phần ngoài nhà lưới anh trồng rau muống cạn.

Nhờ được sự tư vấn, hướng dẫn kỹ thuật của cán bộ khuyến nông huyện, cán bộ bảo vệ thực vật nên mô hình trồng rau an toàn của anh đạt được kết quả tốt. Rau không sử dụng phân vô cơ, phân chuồng tươi, mà bón phân gà hoai mục đã ủ với tro trắng nên chất lượng rau rất ngon. Đồng thời anh chỉ sử dụng thuốc trừ sâu sinh học để trừ bọ nhày và thuốc thảo mộc do anh tự ngâm như tỏi, ớt, gừng để trừ sâu, vì vậy sản phẩm rau rất an toàn.

Chính vì vậy, năm 2016, khu sản xuất rau của anh đã được Chi cục BVTV và Phòng Kinh tế huyện cấp giấy chứng nhận rau an toàn. Đây là cơ sở để rau của anh được các công ty đón nhận. Anh liên tiếp nhận được đơn hàng của các công ty, cửa hàng tại Hà Nội. Mỗi khi rau xuất đi đều được test thử hàm lượng Nitorat, kim loại nặng, dư lượng thuốc BVTV đạt dưới ngưỡng cho phép.

Từ đó diện tích trồng rau an toàn của anh ngày càng được mở rộng, đến năm 2017 là 2 ha. Anh thuê 6 lao động làm thường xuyên, với mức lương khá ổn định 4 triệu đồng trên tháng, gia đình anh thu nhập được 20 đến 30 triệu đồng một tháng. Đây là một nguồn thu nhập khá đối với một người nông dân.

Anh Vương Sỹ Thành thực sự là một tấm gương sáng phát triển kinh tế từ chính mảnh đất quê hương mình, một người đi đầu trong sản xuất rau hữu cơ trên địa bàn huyện Quốc Oai./

Nguyễn Thị Oanh

Đối với mặt hàng lương thực: Giá bán các mặt hàng lương thực hiện này duy trì ổn định; Giá gạo Xi dẻo dao động từ 11.000 - 13.500 đ/kg, gạo tám Thái có giá phổ biến từ 16.000 - 18.000 đ/kg, gạo Điện Biên có giá từ 17.000 - 19.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng duy trì quanh mức từ 25.000 - 27.000 đ/kg; Đậu xanh có vỏ giá từ 43.000 - 46.000 đ/kg, đậu đen giá 46.000 - 50.000 đ/kg (tăng nhẹ khoảng 1000 đ/kg so với cùng kỳ tháng trước), lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Sau hàng loạt các giải pháp của Bộ Nông nghiệp & PTNT đưa ra để giải cứu ngành chăn nuôi hiện nay nhằm tránh nguy cơ đổ vỡ và cứu hàng triệu hộ nông dân; Bộ đã kêu gọi các Bộ, ban, ngành cùng cả hệ thống chính trị cùng chung tay, hiệp lực, giúp sức "giải cứu" thịt lợn, bằng nhiều giải pháp cấp bách như thu mua, chế biến, cấp đông dự trữ, tiêu thụ sản phẩm thịt lợn cho bà con chăn nuôi, nhất là trong những ngày hè sắp tới; Trong khi giá thịt lợn đã giảm sâu so với giá thành và chưa có dấu hiệu dừng lại. Tại nhiều địa phương giá thịt lợn hơi đã giảm xuống mức từ 18.000 - 22.000 đ/kg, trong khi đó giá thịt lợn bán tại các chợ trong tuần qua cũng đã giảm đáng kể, cụ thể: thịt mỡ sẵn và thịt ba chỉ nay phổ biến từ 50.000 - 55.000đ/kg; xương sườn 70.000 - 75.000 đ/kg; thịt bò có giá 230.000 - 260.000 đ/kg; đối với mặt hàng gà ta hơi giá vẫn duy trì ổn định quanh mức từ 100.000 -110.000đ/

kg. Với mặt hàng thủy hải sản có giá như sau: Cá trắm giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, ngao giá 20.000 - 25.000 đ/kg, thời tiết nắng nóng, nhu cầu mua tăng nên giá bán mặt hàng cua đồng cũng tăng nhẹ lên mức từ 140.000 - 150.000 đ/kg,..

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Mặc dù thời tiết nắng nóng song đây lại là thời điểm cho thu hoạch của nhiều loại rau vụ hè nên giá rau xanh tại các chợ trong tuần qua duy trì ổn định. Rau cải ngọt có giá từ 10.000 - 13.000 đ/kg, rau muống, rau mùng tơi giá 3.000 - 4.000 đ/mớ, rau dền giá 2.500 - 3.000 đ/mớ, mướp hương giá 20.000 - 25.000 đ/kg; rau ngót giá 3.000 - 4.000 đ/mớ. Đối với một số mặt hàng trái cây có giá như sau: Dưa hấu giá từ 15.000 - 16.000 đ/kg; thanh long giá từ 30.000 - 35.000 đ/kg, mận cơm giá 35.000 - 40.000 đ/kg, mận hậu đầu mùa có giá cao từ 70.000 - 75.000 đ/kg, xoài Thái giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, dưa giá 5.000 - 8.000 đ/quả, ổi 20.000 - 25.000 đ/kg,..

Về vật tư nông nghiệp: Thời điểm hiện nay nhu cầu sử dụng phân bón để chăm sóc cây trồng đã giảm, giá các mặt hàng phân bón duy trì ổn định ở mức như sau: Đạm urê ngoại giá phổ biến từ 8.500 - 10.000 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.000 - 4.500 đ/kg, Lân Văn Điển có giá 3.500-4.200 đ/kg, Kali giá 10.000 - 10.500 đ/kg./.

Ngọc Bích (TH)

* Thị trường thế giới

THÁI LAN XUẤT KHẨU 3,4 TRIỆU TẤN GẠO TRONG 4 THÁNG ĐẦU NĂM

Cục Ngoại thương Bộ Thương mại Thái Lan cho biết, nước này đã xuất khẩu được 3,4 triệu tấn gạo trong 4 tháng đầu năm nay, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

Theo Cục trưởng Cục Ngoại thương, bà Duangporn Rodphaya, giá trị xuất khẩu gạo cho đến giữa tháng 4/2017 của Thái Lan đạt 51 tỷ baht (1 USD = khoảng 35 baht).

Bà Rodphaya lạc quan cho rằng xuất khẩu gạo của Thái Lan sẽ sớm đạt mục tiêu 10 triệu tấn đã đặt ra.

Ngoài ra, Chính phủ Thái Lan sẽ xuất 17,7 triệu tấn gạo hiện đang trữ trong kho để bán càng sớm càng tốt và dự kiến thu về 150 tỷ baht.

Trước đó hồi đầu tháng ba vừa qua, Chính phủ Thái Lan đã thông qua việc bán 1 triệu tấn gạo trong phiên đấu thầu đầu tiên trong năm nay được tổ chức trung tuần tháng hai vừa qua, với tổng lượng gạo đấu thầu vào khoảng 2,87 triệu tấn.

Do mức giá đấu thầu được một số doanh nghiệp đưa ra khá thấp, Chính phủ và Ủy ban Quản lý và chính sách gạo Thái Lan chủ trương không phê duyệt lượng gạo được mua với giá thấp trong phiên đấu thầu đợt này ra thị trường.

Thay vào đó, Chính phủ Thái Lan sẽ cân nhắc việc bán số gạo còn lại với mức giá hợp lý./.

NT (Theo TTXVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 5 tháng 5 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.500	7.000	6.500	6.200	7.800	7.000	7.200		7.000	7.500
2	Gạo Khang Dân	loại 1	11.000	11.000	10.500	11.000	11.000	11.000	11.000	12.000	11.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	15.000	14.500	14.500	15.000	14.000	16.000	16.000	15.500	15.500
4	Gạo Xi dẻo	loại 1	13.000	13.000	12.000	12.000	13.500	11.000	12.000	13.000	12.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	17.000	16.500	15.000		19.500	18.000	16.000	17.000	16.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	17.000	16.000	15.000		20.000	16.000	17.000	18.000	15.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	18.000	16.000	20.000	19.000	18.000	20.000	22.000	21.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	23.000	26.000	24.000	24.000	25.000	20.000		27.000		26.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	35.000	35.000		30.000	30.000	30.000	32.000	32.000		
10	Đậu tương	loại 1		28.000	27.000		20.000	30.000	25.000	25.000	27.000	26.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	45.000	45.000	40.000	45.000		41.000	45.000	40.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	46.000	50.000	50.000	46.000	55.000	47.000	52.000	52.000
13	Đậu đen	loại 1	45.000	47.000	43.000	43.000	46.000	48.000	48.000	50.000	46.000	48.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	8.000	10.000	8.000	8.500	9.000	9.000	9.000	10.000	9.500	9.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đáy)	loại 1	5.000	5.000	4.500	4.100	4.000	4.500	4.500	4.500	4.800	4.800
16	Kali	loại 1	8.500	9.500	9.000	10.000	9.500	9.000	9.000	10.000	9.500	9.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	3.500	4.000	3.500	3.800	3.500	4.000	4.000	4.200	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 5 tháng 5 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	20.000	23.000	20.000	18.000	18.000	20.000		23.000		22.000
2	Thịt lợn mỡ sẵn	loại 1	45.000	60.000	55.000	55.000	55.000	60.000	70.000	60.000	70.000	65.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	50.000	75.000	60.000	70.000	65.000	75.000	75.000	75.000	80.000	75.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	50.000	70.000	55.000	60.000	55.000	65.000	70.000	60.000	75.000	70.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	265.000	250.000	250.000	270.000	210.000	240.000	240.000	260.000	240.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	220.000	240.000	230.000	240.000	250.000	200.000	250.000	230.000	250.000	230.000
7	Gà ta hơi	loại 1	75.000	110.000	100.000	110.000	120.000	105.000	125.000	100.000	100.000	100.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	80.000	140.000	120.000	140.000	160.000	160.000	150.000	120.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1		42.000	35.000	40.000	30.000	36.000	38.000		40.000	44.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	35.000	60.000	55.000	50.000	45.000	50.000	65.000	60.000	55.000	60.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	46.000	40.000	43.000	40.000	40.000	50.000	50.000	45.000	40.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	55.000	70.000	68.000	60.000	70.000	56.000	85.000	60.000	70.000	60.000
13	Ngan hơi	loại 1	57.000	60.000	55.000	58.000	58.000	57.000	60.000	60.000	55.000	50.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	67.000	80.000	75.000	76.000	85.000	70.000	90.000	70.000	85.000	77.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	65.000	60.000	55.000	75.000	60.000	70.000	60.000	65.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	68.000	55.000	55.000	70.000	60.000	80.000		65.000	65.000
17	Cá quả	loại 1	85.000	120.000	80.000		120.000	100.000	100.000	110.000	120.000	100.000
18	Ngao	loại 1	20.000	25.000	20.000	15.000	20.000	15.000	20.000	17.000	20.000	20.000
19	Tôm sú	loại 1	250.000		400.000	300.000		300.000	320.000	350.000	350.000	320.000
20	Tôm đồng	loại 1	150.000	200.000	200.000	150.000	200.000	180.000	200.000	180.000	200.000	200.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 5 tháng 5 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành Miền Nam	loại 1	45.000	55.000	50.000	50.000	55.000	55.000	50.000	45.000	45.000	55.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	14.000	17.000	15.000	16.000	16.000	15.000	17.000	15.000	14.000	15.000
3	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	50.000	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000
4	Dứa	loại 1	7.000	8.000	8.000	7.000	8.000	7.000	8.000	9.000	10.000	7.000
5	Xoài thái	loại 1	40.000	45.000	40.000	45.000	35.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000
6	Hồng xiêm	loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	45.000
7	Mận hậu	loại 1	60.000	65.000		65.000	60.000		75.000	70.000	65.000	75.000
8	Chôm chôm	loại 1	30.000	40.000	35.000	35.000	45.000	35.000	45.000	40.000	35.000	40.000
9	Dứa bở	loại 1	14.000	18.000	15.000	13.000	15.000	12.000	18.000	16.000	13.000	17.000
10	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	32.000	30.000	28.000	35.000	30.000	30.000
11	Cà chua	loại 1	8.000	12.000	8.000	10.000	8.000	10.000	14.000	10.000	13.000	13.000
12	Bí đao	loại 1	9.000	13.000	10.000	10.000	12.000	10.000	10.000	10.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	10.000	14.000	13.000	14.000	13.000	12.000	14.000	10.000	13.000	13.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	8.000	13.000	8.000	10.000	8.000	10.000	12.000	8.000	12.000	13.000
15	Rau mùng tơi	loại 1	3.000	4.000	3.000	3.000	4.000	3.500	4.000	4.000	4.000	4.000
16	Rau dền (mở)	loại 1	2.500	3.000	3.000	2.500	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000
17	Dứa chuột	loại 1	10.000	12.000	10.000	12.000	8.000	10.000	13.000	8.000	13.000	12.000
18	Rau muống (mở)	loại 1	3.000	4.000	3.000	3.000	3.000	2.500	4.000	4.000	4.000	4.000
19	Rau ngót	loại 1	4.000	4.000	4.000	3.000	3.000		4.000	3.000	3.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	2.000	4.000	3.000	4.000	3.000	3.000	3.000	4.000	3.000	3.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	20.000	25.000	25.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	2.000	4.000	3.500	3.000	3.000	3.000	4.000	4.000	3.000	3.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC
Ngày 5 tháng 5 năm 2017**

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	6.500	6.200	6.200
2	Gạo Xi dền	loại 1	11.000	10.500	11.000
3	Đậu tương	loại 1	28.000	27.000	27.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	52.000	54.000
5	Lạc nhân	loại 1	47.000	50.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	55.000	54.000	52.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	30.000	25.000	25.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	70.000	65.000	65.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	78.000	75.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	115.000	95.000	90.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	78.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	60.000	42.000	40.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cú (10 quả)	loại 1	8.000	7.500	7.500
16	Tôm sú	loại 1	500.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	110.000	100.000	100.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC
Ngày 5 tháng 5 năm 2017**

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hưng Yên
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	14.000	13.000	15.000
2	Mận cơm	loại 1	45.000	45.000	45.000
3	Táo TQ	loại 1	30.000	30.000	28.000
4	Dưa bở	loại 1	20.000	15.000	15.000
5	Thanh long	loại 1	30.000	32.000	30.000
6	Cà rốt	loại 1	18.000	17.000	18.000
7	Hành tây	loại 1	20.000	18.000	18.000
8	Khoai tây	loại 1	14.000	12.000	12.000
9	Cà chua	loại 1	14.000	11.000	10.000
10	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	4.000	3.000	3.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	30.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Mướp đắng	loại 1	12.000	12.000	12.000
14	Đậu cô ve	loại 1	15.000	12.000	12.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	45.000	42.000	40.000
16	Bí đỏ	loại 1	12.000	11.000	11.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Phong	Thị trấn Xuân Mai Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0433.724.245	Thức ăn chăn nuôi các loại: cám, ngô, sắn	- Bán: Thức ăn chăn nuôi các loại: cám, ngô, sắn với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Liên	Xã Đông Phương Yên - Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0433.911.085	Thức ăn chăn nuôi các loại: cám, ngô, sắn	- Bán: Thức ăn chăn nuôi các loại: cám, ngô, sắn với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV Đại diện: Hoàng Mạnh Phú	Thôn Thúy Lai - xã Phú Kim -Thạch Thất - Hà Nội ĐT: 0972.161.356	Thuốc BVTV	- Bán: Thuốc BVTV các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV Đại diện: Vương Thị Hà	Thôn Lại Thượng - xã Lại Thượng - Thạch Thất - Hà Nội ĐT:0169.490.6783	Thuốc BVTV	- Bán: Thuốc BVTV với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	HTX Sản xuất và tiêu thụ RAT Đạo Đức Đại diện: Đỗ Thị Liên	Xã Vân Nội - huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0912.620.744	Rau an toàn	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
2	HTX Dịch vụ nông nghiệp Cổ Loa Đại diện: Nguyễn Quang Minh	Xã Cổ Loa - huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0439.611.279	Rau an toàn	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
3	Hộ trồng rau Đại diện: Đào Xuân Bích	Xã Đông Xuân - huyện Sóc Sơn - Hà Nội ĐT: 0167.877.1921	Trồng rau các loại	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
4	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Thanh Bằng	Xã Đông Xuân - huyện Sóc Sơn - Hà Nội ĐT: 0168.365.7686	Trồng rau các loại	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Hộ kinh doanh lương thực Đại diện: Trần Văn Mai	Chợ Xuân Mai - Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0433.723.321	Nông sản	- Bán: Gạo các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Hộ kinh doanh lương thực Đại diện: Nguyễn Thị Sáu	Chợ Đông Phương Yên - Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0433.910.971	Nông sản	- Bán: Gạo các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh thịt trâu, bò Đại diện: Nguyễn Tiến Nghĩa	Chợ Tể Tiêu - Thị trấn Đại Nghĩa - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0168.467.9779	Kinh doanh thịt trâu, thịt bò	- Bán: Thịt trâu, thịt bò tươi với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh hoa quả Đại diện: Nguyễn Thị Hoài	Chợ Minh Đức - huyện Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0433.888.060	Kinh doanh hoa quả các loại	- Bán: Hoa quả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại thủy sản Đại diện: Nguyễn Bá Gia	Đội 2 - xã Tả Thanh Oai - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0436.889.016	Nuôi trồng thủy sản	- Bán: Các loại cá với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại nuôi trồng thủy sản Đại diện: Nguyễn Văn Tuất	Xã Văn Đức - huyện Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 0973.689.369	Nuôi trồng thủy sản	- Bán: Các loại cá với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Tiến Dũng	Xã Vạn Thái - huyện Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0987.354.642	Chăn nuôi lợn thịt	- Bán: Lợn thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua (bán): Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Ngô Trung Tuyển	Xã Vạn Thái - huyện Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0984.374161	Chăn nuôi lợn thịt	- Bán: Lợn thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua (bán): Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cơ sở sản xuất Trần Hải Đại diện: Trần Văn Hải	Thôn Nhân Hiền - xã Hiền Giang – huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0973.482.762	Các loại hàng mỹ nghệ bằng đá	- Bán: Các loại hàng mỹ nghệ bằng đá với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất: Thanh Phong Đại diện: Nguyễn Thanh Phong	Thôn Nhân Hiền - xã Hiền Giang – huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0984.349.775	Các loại hàng mỹ nghệ bằng đá	- Bán: Các loại hàng mỹ nghệ bằng đá với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất bánh tẻ Đại diện: Nguyễn Văn Sửu	Làng nghề bánh tẻ Phú Nhi - phường Phú Thịnh - thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0987.735.697	Bánh tẻ	- Bán: Bánh tẻ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất bánh tẻ Đại diện: Nguyễn Thị Oanh	Làng nghề bánh tẻ Phú Nhi - phường Phú Thịnh - thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0167.269.0681	Bánh tẻ	- Bán: Bánh tẻ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hộ sản xuất RAT Đại diện: Lý Hồng Khôi	Xã Tân Liên - huyện Cao Lộc - tỉnh Lạng Sơn ĐT: 0162.801.4994	Rau an toàn	<ul style="list-style-type: none"> - Bán: Rau an toàn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	Hộ nuôi trồng thủy sản Đại diện: Nguyễn Trung Tựu	Thôn Quang Tân - xã Nam Tân - huyện Nam Sách - tỉnh Hải Dương ĐT: 0906.109.286	Nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Bán: Cá các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Hộ nuôi trồng thủy sản Đại diện: Trần Văn Thiện	Thôn Trung Hà - xã Nam Tân - huyện Nam Sách - tỉnh Hải Dương ĐT: 0936.950.077	Nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Bán: Cá các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi nhím Đại diện: Bùi Văn Hương	Khu 8 - Thị trấn Thác Bà - huyện Yên Bình - tỉnh Yên Bái ĐT: 0978.976.071	Chăn nuôi nhím	<ul style="list-style-type: none"> - Bán: Bán nhím thịt, nhím giống với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.